

SỐ HÓA TRANG PHỤC CÁC BÀ HOÀNG TRIỀU NGUYỄN PHỤC VỤ BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA SỬA VÀ MỸ THUẬT

Phạm Thị Thuỷ Hằng¹

Email: hangphamdesigner86@gmail.com

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 29/09/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/10/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 23/10/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.890

Tóm tắt: Trang phục của các bà hoàng triều Nguyễn là loại hình trang phục cung đình dành riêng cho nữ giới thuộc hoàng tộc triều Nguyễn (1802-1945) như: Hoàng thái hậu, Hoàng hậu, phi tần, công chúa. Đây là những bộ trang phục nghi lễ mang tính biểu trưng quyền lực, địa vị, đồng thời thể hiện giá trị thẩm mỹ và kỹ thuật thủ công đặc sắc của thời kỳ này. Trong bối cảnh ngày nay, di sản trang phục cung đình đang đứng trước nguy cơ mai một do chất liệu khó bảo quản, thiếu tư liệu nguyên gốc và khoảng cách thế hệ trong tiếp cận tri thức truyền thống. Trước vấn đề đó, nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu phục dựng, số hóa và bảo tồn tư liệu về trang phục của các bà hoàng triều Nguyễn thông qua việc khảo cứu tư liệu lịch sử, hiện vật trong bảo tàng, thư tịch cổ, hình ảnh với thu thập và phân tích tư liệu gốc; ứng dụng công nghệ số để phục dựng hình ảnh trang phục; đánh giá giá trị văn hóa - tư tưởng ẩn chứa trong từng thiết kế. Kết quả cho thấy, việc số hóa không chỉ giúp lưu trữ và phổ biến tri thức về trang phục các bà hoàng thời Nguyễn mà còn góp phần làm sống lại hệ giá trị mỹ thuật truyền thống dân tộc, thể hiện rõ vương quyền và tín ngưỡng dân gian qua lăng kính công nghệ, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng và mở ra hướng đi mới trong bảo tồn di sản văn hóa, mỹ thuật.

Từ khóa: bảo tồn di sản, bà hoàng triều Nguyễn, số hóa, trang phục, văn hóa

I. Đặt vấn đề

Việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống bằng các phương pháp hiện đại, công nghệ số đang trở thành xu hướng tất yếu. Trang phục của các bà hoàng

triều Nguyễn là một di sản văn hóa Việt Nam đặc biệt giàu giá trị, không chỉ phản ánh thẩm mỹ, kỹ thuật may mặc và nghệ thuật trang trí thời Nguyễn mà còn chứa đựng giá trị lịch sử, xã hội và văn hoá sâu sắc. Tuy nhiên, hiện nay, số lượng hiện vật còn lại rất hạn chế, nhiều trang phục đã bị hư hỏng, xuống cấp hoặc thất lạc, dẫn đến

¹ Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế

nguyên cơ mai một nghiêm trọng. Trang phục các bà hoàng triều Nguyễn là nguồn dữ liệu quan trọng cho các ngành như sử học, nhân học, văn hóa học, mỹ thuật học và thiết kế thời trang. Trong bối cảnh đó, số hóa trang phục cung đình, đặc biệt là phục trang các bà hoàng triều Nguyễn, trở thành một hướng đi khả thi và cần thiết nhằm lưu giữ, tái hiện và lan tỏa giá trị di sản Việt Nam.

Mục tiêu của nghiên cứu này là xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc số hóa phục trang các bà hoàng triều Nguyễn, từ đó đề xuất phương pháp và quy trình số hóa phù hợp, phục vụ cho công tác bảo tồn di sản văn hóa và ứng dụng trong mỹ thuật đương đại. Nghiên cứu đề xuất mô hình số hóa kết hợp giữa phục dựng 3D, minh họa mỹ thuật và tư liệu hóa học thuật, qua đó tạo ra một hệ thống dữ liệu trực quan, chính xác và dễ truy cập phục vụ cho nhiều mục đích: bảo tồn di sản, giáo dục, nghiên cứu và sáng tạo nghệ thuật. Ngoài ra, nghiên cứu còn tập trung vào nhóm đối tượng trang phục ít được khai thác: các bà hoàng triều Nguyễn, bao gồm hoàng hậu, quý phi, công chúa, giúp làm phong phú thêm kho tư liệu về phục trang cung đình, vốn trước nay chủ yếu tập trung vào trang phục nam giới hoàng tộc.

Bài viết trình bày tổng quan về trang phục các bà hoàng triều Nguyễn, phân tích tiềm năng và thách thức trong quá trình số hóa, đề xuất quy trình và tiêu chí số hóa phù hợp với đặc thù của di sản vật thể, đồng thời gợi mở khả năng ứng dụng trong bảo tồn văn hóa và phát triển mỹ thuật hiện đại.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Lý thuyết về số hóa di sản và bảo tồn

Di sản văn hóa là những giá trị vật

chất và tinh thần do con người sáng tạo ra, được gìn giữ và truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác, phản ánh bản sắc văn hóa, lịch sử và truyền thống của một cộng đồng, một dân tộc. Một nhận định và phát biểu của Logan, William S. (2007). “*Closing Pandora’s Box: Human Rights Conundrums in Cultural Heritage*” cho rằng “di sản hữu hình và vô hình của một nhóm hoặc xã hội được thừa hưởng từ các thế hệ trước. Không phải tất cả di sản của các thế hệ trước đều là “di sản”; thay vào đó, di sản là sản phẩm của sự lựa chọn của xã hội.”[12]. Theo UNESCO (2003), di sản văn hóa phi vật thể bao gồm các tập quán, biểu đạt, tri thức và kỹ năng được cộng đồng thừa nhận là một phần di sản văn hóa của mình. Trang phục truyền thống cung đình không chỉ là sản phẩm của kỹ thuật thủ công mà còn là kết tinh của tư tưởng thẩm mỹ, hệ thống lễ nghi và địa vị xã hội. Việc bảo tồn không chỉ là gìn giữ hiện vật mà còn bao gồm việc chuyển tải tri thức liên quan đến thiết kế, kỹ thuật dệt may, biểu tượng văn hóa, và ý nghĩa xã hội của trang phục.

Số hóa di sản là sử dụng công nghệ số nhằm lưu trữ, phục dựng và phổ biến thông tin di sản. Theo lý thuyết của Rahaman và các cộng sự (2012), số hóa không chỉ tạo điều kiện bảo tồn lâu dài các hiện vật dễ bị tổn hại mà còn tạo ra các trải nghiệm tiếp cận mới cho công chúng qua môi trường số như mô hình 3D, thực tế ảo (VR), hay các hệ thống tương tác trực tuyến. Các phương pháp số hóa phổ biến bao gồm quét 3D, dựng hình kỹ thuật số (digital rendering), phục dựng trang phục qua phần mềm thiết kế như: Clo3D, Marvelous Designer, và tích hợp vào nền tảng trưng bày ảo. Lý thuyết này nhấn mạnh vai trò của công nghệ trong việc tái hiện giá trị thẩm mỹ, chi tiết kỹ thuật

và ngữ nghĩa biểu tượng trong trang phục truyền thống.

2.2. Lý thuyết về mỹ thuật truyền thống

Mỹ thuật truyền thống là các loại hình nghệ thuật tạo hình được hình thành và phát triển trong lịch sử lâu dài của một dân tộc, phản ánh tư duy thẩm mỹ, tín ngưỡng, văn hóa và đời sống xã hội của cộng đồng qua các thời kỳ. Nó bao gồm: hội họa dân gian, điêu khắc truyền thống, mỹ thuật cung đình, mỹ thuật tôn giáo, trang trí, thủ công mỹ nghệ. Mỹ thuật truyền thống thể hiện được những giá trị nhất định. Đó là: Giá trị thẩm mỹ, thể hiện quan niệm về cái đẹp trong từng thời kỳ, từng dân tộc. Giá trị văn hoá và lịch sử, là tư liệu quý báu về đời sống, phong tục, tín ngưỡng. Giá trị giáo dục, truyền tải các bài học đạo đức, lối sống, nhân sinh quan. Giá trị ứng dụng, ảnh hưởng đến mỹ thuật đương đại, thiết kế, kiến trúc, thời trang hiện nay. Trong nghiên cứu trang phục cung đình, không thể tách rời yếu tố mỹ thuật truyền thống và hệ thống biểu tượng văn hóa. Theo Nguyễn Thị Minh Huế (2022), *Lễ phục cung đình triều Nguyễn và nhân sinh quan về tư tưởng, tín ngưỡng*, nêu nhận định “Lễ phục cung đình triều Nguyễn là một bộ phận của nghệ thuật trang trí cung đình Huế với nhiều đặc điểm nghệ thuật độc đáo. Thông qua những bộ lễ phục còn lại hiện đang được trưng bày trong các bảo tàng nhà nước và tư nhân, những giá trị văn hóa, nghệ thuật đặc trưng dưới triều Nguyễn đã được thể hiện một cách rõ nét.”[4]

2.3. Lược khảo các công trình nghiên cứu liên quan

Các bộ sưu tập trang phục cung đình và trưng bày thực tế

Nguyễn Hữu Hoàng (2020), người sưu tập phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Di tích Huế để trưng bày các hiện vật gốc như hoàng bào, áo hoàng hậu, mũ tiên của vũ công Bát dật, áo hoàng tử,... tại Đại Nội Huế trong các dịp Festival.

Vũ Văn Giỏi là nghệ nhân với kỹ thuật dệt cài hoa (cài hoa trên vải), thêu các chi tiết trang phục cung đình cũng được nghiên cứu, phục hồi long bào, phượng bào. ở Làng Đông Cứu, xã Dũng Tiến, huyện Thương Tín, thành phố Hà Nội. (Hình 1)

Tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế đang còn lưu trữ những trang phục của các bà Hoàng triều Nguyễn. (Hình 2)

Dự án số hóa và trưng bày ảo các hiện vật triều Nguyễn tại Huế

Ngày 17/5, Trung tâm bảo tồn di tích Cố đô Huế cùng Trung tâm công nghệ thông tin tỉnh Thừa Thiên Huế (Hue CIT), đã tích hợp công nghệ để định danh số 10 cổ vật Triều Nguyễn tại Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế. Xây dựng phòng trưng bày ảo (Metaverse) để giới thiệu di sản. Dự án này sử dụng công nghệ Nomion là công nghệ định danh số, kết hợp chip NFC và blockchain để tạo ra danh tính số duy nhất cho mỗi sản phẩm vật lý. Theo Quốc tế ngữ Esperanto, Nomion có nghĩa là “Định danh vạn vật,” kết hợp từ “Nomi” (tên) và “Cion” (mọi thứ). giúp người xem qua điện thoại truy cập thông tin lịch sử, văn hóa.

Những công trình nghiên cứu

Tác giả Vũ Thị Thuỷ (2025) trong bài viết *Ứng dụng chuyển đổi số trong bảo tồn di sản phục vụ phát triển du lịch* [8] chỉ ra rằng ứng dụng công nghệ số trong bảo tồn di sản mở ra cơ hội lớn để gìn giữ, quảng bá và phát triển du lịch bền vững. Các công nghệ như VR, AR, AI và Big Data giúp số hóa di sản, nâng cao trải

nghiệm du khách và tạo ra sản phẩm du lịch hấp dẫn.

Một bài báo của Hoài Anh (2024), *Phát huy giá trị di sản văn hóa từ chuyển đổi số*. Văn hoá, Giải Trí. Thanh Hoá, Việt Nam [1] đã có nhận định với việc ứng dụng công nghệ thực tế ảo đã giúp du khách tiếp cận các bảo vật quốc gia một cách sống động, có thể xem từng chi tiết, hoa văn trên hiện vật thay vì chỉ ngắm nhìn.

Nghiên cứu của Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2021), *Ứng dụng công nghệ số trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa [11]* đề xuất một số giải pháp ứng dụng công nghệ để bảo tồn di sản, trong đó có việc sử dụng quét 3D và lưu trữ dữ liệu số để bảo vệ các hiện vật khỏi tác động của thời gian

Nhà nghiên cứu Trần Đình Sơn với bộ sách **Đại lễ phục Việt Nam thời Nguyễn 1802 - 1945** [7]. Bộ sách trình bày những hình ảnh áo mũ vua quan, phẩm phục hậu và triều thần nhà Nguyễn với sự sưu tầm công phu của nhà nghiên cứu trong bộ sưu tập 54 bức tranh của họa sĩ Nguyễn Văn Nhân đã thôi thúc tác giả tìm tòi biên soạn trong vòng 4 năm để hoàn tất công trình nghiên cứu này. Đó là những bức tranh trong hoàng gia theo chức tước, vị trí trong hoàng tộc. (Hình 3)

III. Phương pháp nghiên cứu và nguồn dữ liệu

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nghiên cứu đề tài, bài viết đã sử dụng nhiều phương pháp. Đầu tiên là khảo cứu tư liệu hình ảnh, khai thác các tư liệu tranh chân dung, tranh thờ, hình vẽ cổ, ảnh tư liệu do người Pháp ghi lại thời thuộc địa. Khảo cứu tư liệu thư tịch cổ: Các châu bản, sách sử triều Nguyễn như *Đại Nam thực lục*, *Khâm*

định Đại Nam hội điển sự lệ và các tài liệu lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I & II. Phỏng vấn chuyên gia, ghi nhận ý kiến từ các nhà nghiên cứu văn hoá cung đình, nhà thiết kế trang phục truyền thống, nghệ nhân thêu, và chuyên gia công nghệ 3D. Dữ liệu nghiên cứu được chọn lọc theo các tiêu chí: có niên đại rõ ràng; có tính đại diện cho từng loại trang phục và chức vị trong hoàng tộc; còn bảo tồn ở mức có thể số hoá hoặc phục dựng.

Phương pháp nghiên cứu tập trung vào phân tích hiện vật. Quan sát, chụp ảnh, ghi nhận chi tiết trang phục nguyên bản còn lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế, và các bộ sưu tập tư nhân có chọn lọc. Tác giả phân tích chuyên sâu từng trường hợp trên nền tảng tư liệu gốc và công nghệ mô phỏng, từ đó rút ra nhận định có giá trị khoa học và khả năng ứng dụng thực tiễn trong bảo tồn và thiết kế mỹ thuật. Phân tích nội dung để tìm ra các yếu tố đặc trưng từ tư liệu. Bên cạnh đó còn phải So sánh - đối chiếu giữa hiện vật, tranh ảnh, và thư tịch để xác định cấu trúc và hình thức trang phục. Thực nghiệm phục dựng kỹ thuật số: sử dụng phần mềm đồ hoạ 3D để tạo mô hình phục trang và thử nghiệm mức độ chính xác hình ảnh qua phản hồi từ chuyên gia.

Phạm vi nghiên cứu tập trung vào nhóm đối tượng là trang phục các bà hoàng triều Nguyễn (bao gồm hoàng hậu, quý phi, công chúa...), với giới hạn thời gian từ thời Gia Long đến Khải Định (1802-1925). Trọng tâm là các dạng trang phục nghi lễ, phục trang thường nhật và một số phụ kiện tiêu biểu.

3.2. Nguồn dữ liệu

Dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu được lấy từ nhiều nguồn. Đó là: Ảnh tư

liệu, tranh họa, minh họa, tranh chụp và ảnh hiện vật (bảo tàng / di tích). Tranh vẽ cổ, tranh minh họa, sách cổ có minh họa trang phục cung đình Nguyễn. Tư liệu ảnh trong các triển lãm vẫn còn được lưu giữ từ xưa đến nay. Cùng các nguồn tư liệu số & ảnh số hóa. Bộ sưu tập ảnh số hóa của các bảo tàng, di tích. Thư viện quốc gia, cơ quan lưu trữ tại Viện Hán Nôm, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia. Các kho tư liệu trực tuyến về trang phục, mỹ thuật, di sản văn hóa hay từ các trang báo mạng đáng tin cậy như Great Vietnam, Quốc sử quán có những bài viết về trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn như: Thường phục hoàng hậu, công chúa hậu phi thời Nguyễn (2016) (Hình 4) và Triều phục và lễ phục của hoàng thái hậu và hoàng hậu thời Nguyễn (2016). (Hình 5)

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Sau khi khảo sát các nguồn tư liệu chính thống như Đại Nam thực lục, Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ, các tài liệu mỹ thuật cổ, ảnh chụp tư liệu thời kỳ cuối triều Nguyễn, hiện vật trong các bảo tàng (Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế...), **Không gian trưng bày ảo** đã tái hiện không gian cung đình với nhân vật mặc trang phục 3D trong các dịp lễ triều. tác giả đã tìm thấy được nhiều giá trị trong trang phục của các bà hoàng triều Nguyễn. Đó là giá trị của việc số hoá trong bảo tồn di sản. Số hoá trang phục không chỉ là cách ghi lại hình ảnh, mà còn là phương thức tái hiện một cách sinh động và khoa học các giá trị văn hoá phi vật thể như kỹ thuật may đo, thêu thùa, cách mặc, lễ nghi cung đình. Bên cạnh đó, số hoá trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn còn tác động đối với giáo dục và truyền thông mỹ thuật.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, quá trình số hoá trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn vẫn có những hạn chế về số lượng, đặc tính, mục đích sử dụng của những trang phục, hệ thống hoá cơ sở dữ liệu trực quan về trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn vốn còn rất ít tài liệu số hóa chính thống, bên cạnh đó các nhà nghiên cứu gặp một số khó khăn như: thiếu hụt tư liệu gốc, hạn chế trong việc tiếp cận hiện vật thật, khó khăn trong việc phục dựng chính xác màu sắc, chất liệu và kỹ thuật thủ công cổ xưa. Ngoài ra, chi phí đầu tư công nghệ và nhân lực chất lượng cao cũng là một thách thức. Công cuộc số hoá này còn thể hiện bản sắc riêng của văn hóa Việt.

Tác giả có đề xuất: Tiếp tục mở rộng phạm vi số hoá các loại trang phục khác nhau, đặc biệt là trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn vào các dịp lễ nghi, các hoạt động sinh hoạt hằng ngày, thông qua sự hợp tác với bảo tàng, nhà thiết kế, nghệ nhân để tăng độ chính xác và tính thực tiễn của sản phẩm số hoá. Có thể triển khai nhiều cách thức kết hợp giữa công nghệ, văn hoá, giáo dục và cộng đồng. Các sản phẩm số hoá có thể được tích hợp vào bài giảng lịch sử, mỹ thuật, thiết kế thời trang hoặc ứng dụng trong hoạt động truyền thông số, triển lãm trực tuyến. Từ đó, công chúng đặc biệt là giới trẻ có cơ hội tiếp cận di sản theo cách hiện đại, sinh động và dễ hiểu hơn.

Những hoạt động dự kiến nhằm thúc đẩy số hoá trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn, phục vụ bảo tồn di sản Văn hoá và Mỹ thuật như sau:

Hợp tác với bảo tàng, nhà nghiên cứu, nghệ nhân

Số hóa hiện vật gốc: Làm việc với bảo tàng, viện nghiên cứu văn hoá để chụp

ảnh, scan 3D hoặc phục dựng kỹ thuật số trang phục hiện có. Ghi chép tư liệu miệng: Gặp gỡ nghệ nhân, người cao tuổi để ghi lại cách may, cách mặc, ý nghĩa từng bộ trang phục kết hợp với các công nghệ số để hỗ trợ cho việc nghiên cứu, thử nghiệm và phục dựng những thiết kế bị thất truyền hoặc không còn nguyên vẹn.

Ứng dụng công nghệ tiên tiến

Việc phục dựng các trang phục của bà Hoàng triều Nguyễn đòi hỏi sự kết hợp nhiều hình thức số hoá phù hợp và chuyên sâu, vừa đảm bảo yếu tố khoa học, lịch sử, vừa mang tính thẩm mỹ cao và các công nghệ và phương pháp số hoá phù hợp nhất đó là: Số hoá hình ảnh (2D high-resolution scanning & photography), ứng dụng này là Chụp ảnh độ phân giải cao từng chi tiết của trang phục: hoa văn, họa tiết, đường kim mũi chỉ, chất liệu vải rồi quét 2D (scan) các bản thảo, tranh vẽ, tài liệu cổ liên quan đến trang phục. Phù hợp cho việc lưu trữ và nghiên cứu chi tiết hoa văn, kiểu dáng, màu sắc truyền thống hay số hoá 3D là quét 3D hiện vật thực tế để tạo mô hình số chân thực về hình dáng, kích thước, độ dày của trang phục. Sau đó dựng mô hình 3D từ hình ảnh, bản vẽ nếu hiện vật không còn tồn tại, điểm nổi bật của ứng dụng này là cho phép xoay, xem dưới nhiều góc độ và mô phỏng các nếp gấp, độ rũ của vải. Vì vậy, rất phù hợp cho phục dựng tổng thể bộ trang phục và trình diễn số. Ứng dụng thực tế ảo (VR) là tái hiện trải nghiệm mặc trang phục trong môi trường cung đình xưa và Thực tế tăng cường (AR) Cho phép người dùng “thử” trang phục bằng camera điện thoại hoặc thiết bị đeo. Có thể ứng dụng trong bảo tàng số, triển lãm tương tác, giáo dục lịch sử. Phù hợp để trình diễn và tương tác với công chúng, đặc biệt là giới trẻ và dựng phim hoạt hình bằng kỹ xảo (CGI)

lịch sử là dựng lại cảnh bà Hoàng mặc trang phục, đi lại, cử chỉ trong môi trường cung đình bằng công nghệ đồ họa vi tính. Phù hợp với các dự án phim tài liệu, clip giáo dục, triển lãm lịch sử. Trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phục dựng, phân tích các hoa văn mờ, hình ảnh hư hỏng và gợi ý bản phục hồi. AI có thể phối màu, so khớp mẫu vải, suy đoán phong cách thiết kế từ các tư liệu còn lại.

Tạo nội dung truyền thông - giáo dục

Với nội dung, hình ảnh các bà Hoàng triều Nguyễn được phổ cập trên các ứng dụng Infographic, video, hoạt hình. Đơn giản hoá kiến thức chuyên sâu để đưa lên mạng xã hội, YouTube, TikTok. Tổ chức các buổi triển lãm số. Thiết kế các triển lãm trực tuyến về trang phục theo chủ đề, thời đại hoặc dòng chảy lịch sử hay có thể sử dụng ứng dụng Gamification để tạo trò chơi giáo dục về lịch sử trang phục Việt Nam nhằm giúp giới trẻ tiếp cận dễ dàng.

Khuyến khích cộng đồng cùng tham gia

Khuyến khích người dân có thể đóng góp ảnh cũ, tư liệu gia đình về trang phục truyền thống. Đồng thời tổ chức các cuộc thi vẽ, thiết kế lại trang phục truyền thống dựa trên dữ liệu lịch sử. Mỗi bộ ảnh có thể đi kèm lời kể của người sở hữu, giúp thí sinh hiểu thêm về bối cảnh lịch sử, cảm xúc, và chất liệu sống động để sáng tạo.

V. Kết luận và kiến nghị

Vì vậy Việc số hoá trang phục các bà hoàng triều Nguyễn không chỉ giúp lưu giữ và truyền tải tri thức văn hoá trong bối cảnh hiện đại, mà còn mở rộng khả năng tiếp cận, góp phần làm sống lại một phần di sản đang dần bị mai một trong nhận thức cộng đồng. Đồng thời, các kết quả nghiên

cứu và sản phẩm số hoá có tiềm năng ứng dụng cao trong nhiều lĩnh vực như thiết kế sáng tạo, mỹ thuật thị giác, truyền thông, du lịch văn hoá. Kết quả nghiên cứu không chỉ mang lại lợi ích về mặt học thuật mà còn có tiềm năng ứng dụng trong giáo dục, truyền thông, thiết kế thời trang và phát triển công nghiệp văn hoá, sáng tạo. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng đối mặt với những thách thức như hạn chế về tư liệu gốc, sự mai một kỹ thuật thêu cổ truyền, khó khăn trong việc tái hiện chính xác chất liệu vải xưa bằng công nghệ hiện đại.

Thông qua việc khảo cứu tư liệu lịch sử, hình ảnh tư liệu, hiện vật còn lưu giữ tại các bảo tàng và bộ sưu tập cá nhân, kết hợp với các sự kiện triển lãm, trình chiếu các ứng dụng số. Đề tài đã góp phần làm sáng tỏ những giá trị thẩm mỹ, kỹ thuật thủ công và tư tưởng biểu tượng ẩn chứa trong từng thiết kế. Đề cao việc bảo tồn và phục dựng qua hình thức lưu trữ số và ứng dụng trong giáo dục, mỹ thuật, thiết kế thời trang.

Để nâng cao hiệu quả bảo tồn và phát huy giá trị của di sản trang phục các bà Hoàng triều Nguyễn trong thời đại số, đề tài xin đưa ra một số kiến nghị như sau:

Nhà nước cần có chiến lược cụ thể trong việc số hoá các di sản văn hoá phi vật thể, đặc biệt là lĩnh vực phục trang cung đình, vốn có giá trị cao về lịch sử, nghệ thuật và nhận diện văn hoá dân tộc. Bên cạnh đó, nhà nước cần khuyến khích các dự án số hoá tư nhân, phi lợi nhuận kết nối và tích hợp với hệ thống bảo tàng số quốc gia, thư viện số văn hoá dân tộc. Đồng thời, đề xuất các viện nghiên cứu, trường đại học, bảo tàng cần tăng cường hợp tác liên ngành văn hoá học, mỹ thuật, công nghệ thông tin để chuẩn hoá và nâng cao chất lượng dữ liệu số.

Lời cảm ơn

Tác giả xin trân trọng cảm ơn Trường Đại học Mở Hà Nội là đơn vị tổ chức hội thảo, đã tạo điều kiện để tôi có cơ hội tham gia và gửi bài nghiên cứu.

Đề tài **“Số hoá trang phục các bà hoàng triều Nguyễn phục vụ bảo tồn di sản văn hoá và mỹ thuật”** góp một góc nhìn mới trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá Việt Nam thông qua ứng dụng công nghệ số. Trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thiện bài viết, tác giả đã nhận được sự khích lệ và hỗ trợ tinh thần từ Ban Tổ chức hội thảo, các thầy cô trong trường Đại học Mở Hà Nội.

Xin chân thành cảm ơn!

Tài Liệu tham khảo

- [1]. Hoài Anh (2024), *Phát huy giá trị di sản văn hóa từ chuyển đổi số*. Văn hoá, Giải Trí. Thanh Hoá, Việt Nam. Online Link: <https://baothanhhoa.vn/phat-huy-gia-tri-di-san-van-hoa-tu-chuyen-doi-so-229734.htm>
- [2]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2022), *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong bối cảnh chuyển đổi số*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Chính trị Quốc gia
- [3]. Nguyễn Thị Đức (1998), *Văn hoá trang phục từ truyền thống đến hiện đại*. Hà Nội, Việt Nam: NXB văn hoá thông tin, tr.228
- [4]. Nguyễn Thị Minh Huệ (2022). *Lễ phục cung đình triều Nguyễn và nhân sinh quan về tư tưởng, tín ngưỡng*, Tạp chí Sông Hương
- [5]. Nguyễn Thị Kim Hương (2015). *Văn hoá mặc truyền thống với xu hướng phát triển thời trang hiện đại Việt Nam*. Luận án Tiến sĩ. Hà Nội, Việt Nam: Học viện Khoa học Xã hội
- [6]. Nội các của triều đại nhà Nguyễn, Viện Sử (1993), *Khâm định Đại Nam hội điển sự lệ*, Hà Nội, Việt nam: Viện sử học Việt Nam, Thừa Thiên Huế, Việt Nam: NXB Thuận Hóa.

- [7]. Trần Đình Sơn (2013), *Đại lễ phục Việt Nam thời Nguyễn 1802 - 1945*. Hà Nội, Việt Nam: NXB Hồng Đức
- [8]. Vũ Thị Thuý (2025). *Ứng dụng chuyển đổi số trong bảo tồn di sản phục vụ phát triển du lịch*. Tạp chí Khoa học. Trường Đại học Văn hoá, Thể Thao và Du lịch Thanh Hoá. Số 3(24) T07 (2025)
- [9]. Nguyễn Ngọc Tinh, Đào Duy Anh (2002), *Đại Nam thực lục*. Hà Nội, Việt nam: Viện sử học Việt Nam: NXB Viện Sử học, Hà Nội, Việt nam: NXB giáo dục
- [10]. Trần Minh Tú (2019), *Ứng dụng thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) trong phát triển du lịch di sản*, Tạp chí Du lịch Việt Nam, số 12/2019, 67-74.
- [11]. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2021), *Ứng dụng công nghệ số trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa*. Hà Nội, Việt Nam: Nxb Khoa học Xã hội
- [12]. Logan, William S. (2007). "Closing Pandora's Box: Human Rights Conundrums in Cultural Heritage". In Silverman, Helaine; Ruggles, D. Fairchild (eds.). *Cultural heritage and human rights*. New York, NY: Springer

DIGITAL PRESERVATION OF THE COSTUMES OF IMPERIAL WOMEN OF THE NGUYEN DYNASTY: A CONTRIBUTION TO CULTURAL AND ARTISTIC HERITAGE CONSERVATION

Pham Thi Thuy Hang²

Abstract: *The costumes of imperial women in the Nguyễn Dynasty were a distinct category of court attire designated for high-ranking female members of the royal family (1802-1945), including the Empress Dowager, Empress, royal concubines, and princesses. These ceremonial garments symbolized power and social status while also reflecting the aesthetic values and exceptional craftsmanship of the era. Today, this heritage faces the risk of gradual disappearance due to the fragility of the materials, the lack of original documentation, and generational gaps in access to traditional knowledge. In response to these challenges, this study aims to reconstruct, digitize, and preserve the costumes of imperial women of the Nguyễn Dynasty by examining historical records, museum artifacts, archival images, and ancient texts. The research tasks include collecting and analyzing original sources, applying digital technologies to reconstruct costume imagery, and evaluating the cultural and ideological values embedded in each design. The results show that digitization not only helps store and disseminate knowledge about royal costumes but also helps revive the traditional national art value system, clearly demonstrating royal power and folk beliefs through the lens of technology, thereby raising public awareness and opening new directions for preserving cultural and artistic heritage.*

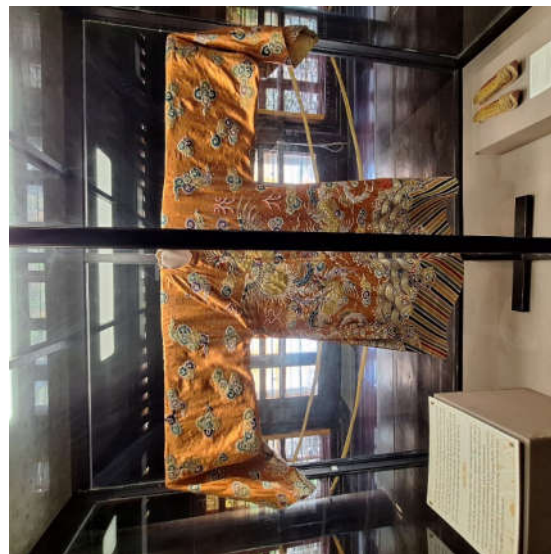
Keywords: *heritage preservation, Nguyễn Dynasty imperial women, digitization, costume, culture*

² University of Arts, Hue University

Phụ Lục



Hình 1. Phụng bào được phục chế bởi Vũ Văn Giỏi



Hình 2. Hoàng bào Hoàng hậu thời Nguyễn (1802-1945)



Hình 3. Phẩm Phục Hoàng hậu, phẩm phục Thứ phi, phẩm phục Tam phi



Hình 4. Đức bà Nhất Nguyễn Phúc Tôn Tuy, trưởng công chúa của vua Dục Đức



Hình 5. Ảnh chụp Nam Phương hoàng hậu đội Cửu Phụng quan và mặc phụng bào